TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 395/2024/HS-PT
Ngày 13/5/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Tiến;

Ông Ong Thân Thắng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 236/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Tiến L, Tàng Thị X, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2024/HS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Nguyễn Tiến L, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/8/1978 tại huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nơi ĐKHKTT: thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; nơi tạm trú và ở hiện tại: bản Nậm Bon, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến B (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; vợ là Nguyễn Thị V (đã ly hôn năm 2003) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/4/2005 bị Toà án nhân dân tinh Đắk Lắk xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" (đã chấp hành xong, đã được xoá án tích); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/10/2022 đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Tàng Thị X; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/11/1984 tại huyện T, tỉnh Lai Châu; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Dáy; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tàng Văn K1 và bà Phan Thị D; chồng là Phạm Văn Đ (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 06/12/2022; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tiến L:*** Luật sư Hoàng Thị Thúy G và luật sư Ngô Trường L1 - Công ty L8, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; luật sư L1 có mặt; luật sư G vắng mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo Tàng Thị X:*** Luật sư Hà Thị B1 - Văn phòng Luật sư Đinh Thị H, Đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại không kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến L (sinh năm 1978, nơi thường trú: thôn B, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; tạm trú: bản Nậm Bon, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu) làm nghề lao động tự do. Từ năm 2018, thông qua mạng xã hội, L quen biết Tàng Thị X (sinh năm 1984; trú tại: bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu), sau đó năm 2021 nảy sinh tình cảm yêu đương và L chuyển về sống chung với X tại nhà của X nhưng không đăng ký kết hôn. Quá trình đi lại tìm kiếm đồ cổ, Nguyễn Tiến L thấy có nhiều người có nhu cầu mua tượng phật cổ có tính năng huỷ gương (làm vỡ gương) với giá rất cao nên L nảy sinh ý định sử dụng tượng đồng bình thường rồi đưa ra các thông tin gian dối và sử dụng nhiều thủ đoạn tinh vi để lừa đảo chiếm đoạt tiền đặt cọc của những người có nhu cầu mua tượng. Sau khi nảy sinh ý định, khoảng tháng 9/2021, L từ Lai Châu đi xuống thị trấn L, huyện Ý, tỉnh Nam Định mua 02 bức tượng bằng đồng (gồm một pho tượng hình phật ông và một pho tượng hình phật bà ngồi trên đài sen) có kích thước cao khoảng 10cm, đế rộng khoảng 06cm với giá mỗi bức tượng là 600.000 đồng rồi L mua sơn về phun lên các pho tượng thành tượng màu đen, sau đó tự đóng 02 hộp gỗ kích thước 10cmx10cmx20cm và cho mỗi bức tượng vào một hộp gỗ rồi tung tin tên mình là Nguyên Văn T và Nguyễn Văn H1 có bức tượng đồng cổ có tính năng huỷ gương muốn bán, nếu ai có nhu cầu mua thì liên lạc theo số điện thoại 0913259146 và số 0913261856. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2022 đến tháng 10/2022, Nguyễn Tiến L cùng Tàng Thị X đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Thông qua mỗi quan hệ xã hội, cuối năm 2021, Trần Đình H2 (sinh năm 1974; trú tại phường M, thành phố N, tỉnh Nam Định) được bạn bè giới thiệu có người tên Nguyễn Văn T1, kèm theo số điện thoại di động có tượng đồng cổ có tính năng huỷ gương bán. Sau khi được bạn bè giới thiệu, đến đầu tháng 01/2022 Trần Đình H2 đã gọi điện thoại cho Nguyễn Tiến L hỏi về tượng phật có tính năng huỷ gương thì Nguyễn Tiến L tự giới thiệu mình tên là Nguyễn Văn T1 đang làm nghề cai cửu vạn tại cửa khẩu T5 và P, tỉnh Cao Bằng và nói với H2 là gia đình vợ mình có 01 bức tượng phật cổ có tính năng huỷ gương muốn bán, nếu H2 muốn mua thì sẽ hẹn gặp nhau sau để trao đổi trực tiếp. Sau khi trao đổi với Trần Đình H2 và biết H2 có ý định mua tượng phật có tình năng huỷ gương, Nguyễn Tiến L đã bắt tay vào việc chuẩn bị công cụ, phương tiện để thực hiện tội phạm bằng việc sử dụng điện thoại di động đăng nhập vào mạng Zalo đặt

mua 01 bộ biển xe ô tô giả có BKS 19A-256.39 và 01 giấy chứng minh nhân dân giả mang tên Nguyễn Văn T1 (sinh năm 1974; quê quán: T, Kim T2, Hải Dương; nơi ĐKHKTT: Lóng Sập, M, Sơn La) đúng với tên và địa chỉ mà L đã giới thiệu với H2, sau đó đến cửa hàng nhôm kính tại ngã ba K, huyện S, thành phố Hà Nội mua 02 tấm gương có kích thước 10cmx10cm rồi dùng một chiếc ốc vít bằng kim loại chà sát lên mặt soi của một tấm gương làm cho mặt gương bị chầy xước nhằm mục đích khi gặp Trần Đình H2 thì L sẽ làm cho H2 xem và tin bức tượng có tính năng huỷ gương. Sau khi chuẩn bị đầy đủ công cụ, phương tiện thực hiện tội phạm. Ngày 11/01/2022, Nguyễn Tiến L một mình đi xe ô tô nhãn hiệu Madaz biển kiểm soát 97A-007.56 mang theo bức tượng phật cùng hai tấm gương đã chuẩn bị đi lên thành phố B, tỉnh Bắc Kạn rồi gọi điện cho Trần Đình H2 lên thành phố B, tỉnh Bắc Kạn để trao đổi việc mua bán tượng phật cổ thì H2 đồng ý. Trước khi đi gặp H2, L tháo biển số xe 97A-007.56 ra rồi lắp biển số giả 19A-256.39 vào rồi đi gặp H2 tại Quảng trường thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Khi gặp H2, L đưa giấy chứng minh thư giả mang tên Nguyễn Văn T1 (sinh năm 1974; quê quán: T, Kim T2, Hải Dương; nơi ĐKHKTT: L, M, Sơn La) cho H2 xem để làm tin, sau đó L lấy bức tượng bằng đồng màu đen để trong hộp gỗ cho vào ghế sau xe, rồi lấy một tấm gương còn nguyên vẹn cho H2 xem, khi đưa tấm gương vào trong xe để úp lên chiếc hộp có pho tượng, L nhanh tay đổi lấy tấm gương đã bị rạn nứt từ trước để ở ngăn túi sau ghế phụ úp lên chiếc hộp có bức tượng rồi đóng cửa xe ô tô lại và đi ra cách xe ô tô khoảng 03 mét nói chuyện với H2. Khoảng 15 phút sau, L mở cửa xe ô tô rồi lấy tấm gương úp trên chiếc hộp có bức tượng ra cho H2 xem thì H2 thấy tấm gương bị chầy xước, rạn nứt nên H2 tin là pho tượng phật này có tính năng huỷ gương thật nên đồng ý mua với giá 15 tỷ đồng (mười năm tỷ đồng) và đưa cho L 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để chi phí đi lại. Thấy H2 đã tin nên L nói với H2 pho tượng phật này là báu vật của gia đình nhà vợ của L ở huyện N, tỉnh Tuyên Quang và L sẽ về bàn bạc với gia đình vợ và hẹn H2 hai ngày sau lên thị trấn S, tỉnh Tuyên Quang để bàn bạc cụ thể rồi hai người chia tay.

Ngay sau đó Nguyễn Tiến L gọi Zalo cho Tàng Thị X rủ X lên S, tỉnh Tuyên Quang chơi với mục đích để X đóng giả vợ L và bức tượng là của gia đình X thì X đồng ý, rồi bảo X bắt xe khách xuống khu vực S rồi L sẽ đến đón. Sáng ngày 13/01/2022, L đi xe ô tô nhãn hiệu Madaz lắp biển số giả 19A-256.39 đến đón X như đã hẹn và đưa X lên thị trấn S, Tuyên Quang, đến nơi L và X thuê nhà nghỉ ở cùng nhau, tại đây L nói với X là: Buổi chiều đi cùng anh đến gặp ông H2 để thoả thuận bán bức tượng phật và nói bức tượng bán cho ông H2 có vấn đề nên L dặn X khi gặp H2 thì nói L tên T2 và X là vợ L tên là L3 nhà ở P, huyện N, tỉnh Tuyên Quang, đồng thời bảo X nói dối là X tự bắt xe khách từ Na Hang đến S, nếu H2 có hỏi nguồn gốc bức tượng thì nói là của gia đình X. Thấy L nói và dặn như vậy thì X có hỏi L "Tại sao phải nói dối tên và địa chỉ khác", L trả lời "Bán bức tượng này có vấn đề, có nói thì em cùng không biết", thấy L nói vậy thì X nghĩ L lừa bán bức tượng nên mới dặn X như vậy và X đồng ý làm theo. Chiều cùng ngày, L cùng X đến quán nước đầu cầu T, tỉnh Tuyên Quang gặp ông H2 cùng một người phụ nữ (giới thiệu là vợ H2) và một người lái xe của ông H2, sau

đó L và ông H2 trao đổi việc mua bán pho tượng và ông H2 yêu cầu được trực tiếp thử tính năng pho tượng thì L nói "Hiện nay pho tượng em vợ đang giữ" và hẹn hôm sau sẽ cho em vợ mang xuống cho H2 thử. Tại đây ông H2 có hỏi X "Vợ T2 à", X trả lời "Vâng". Sau đó L gọi điện cho một người tên P ở tỉnh Phú Thọ mà L quen từ trước và nói với P "Sáng mai lên thị trấn S, tỉnh Tuyên Quang giúp L một việc" và L sẽ trả tiền công thì P đồng ý sau đó L đến cửa hàng nhôm kính mua 02 tấm gương có kích thước 10cm x10cm rồi dùng đèn khò khò vào mặt của một tấm gương cho nóng sau đó dội nước lạnh lên làm mặt gương bị rạn nứt rồi cho hai tấm gương vào sau ghế phụ xe ô tô. Sáng hôm sau L đi xe ô tô hiệu Madaz lắp biển số giả 19A-256.39 rồi cùng vợ chồng ông H2 đi ăn sáng, tại đây ông H2 nhờ chủ quán đi mua 02kg quả chanh về vắt lấy nước rồi cho vào một chai nhựa, sau khi L vừa ăn sáng xong thì P gọi điện cho L nói là đã đến thị trấn S, L bảo ông H2 chờ để L đi đón em vợ rồi L lái xe đi đón P, khi gặp P, L nói với P là: Đi cùng anh giao dịch bức tượng phật cho ông H2 và dặn P gọi L là T2, đồng thời Phan đóng vai là em vợ L và bức tượng là của gia đình P, còn việc giao dịch để L xử lý thì P đồng ý. Sau đó L đưa P đến khu vực xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang bảo Phan chờ ở đó, còn L quay lại nhà nghỉ đón X. Tại đây L mở cốp xe lấy bức tượng phật bọc trong giấy than mang lên xe ô tô thì X hỏi L là cái gì thì L nói "Biết làm gì" rồi L lái xe đưa X đến đoạn đường từ thị trấn S đi khu D có hàng cây duối thì dừng xe và gọi điện cho P đến và đưa cho Phan hộp gỗ đựng bức tượng phật để Phan giữ rồi L mới gọi điện thoại cho ông H2 đến, Khi đến ông H2 mang theo ca nhựa và chai nước cốt chanh, tại đây L giới thiệu với ông H2, P là em vợ L và bảo P đưa bức tượng cho H2 thử, H2 đổ nước cốt chanh ra ca nhựa sau đó L cho bức tượng vào ca nước cốt chanh khoảng 10 phút thì L lấy bức tượng ra lau sạch rồi cho vào hộp gỗ sau đó đặt vào ghế sau trong xe ô tô của L, rồi lấy tấm gương còn nguyên vẹn cho ông H2 xem, sau đó lợi dụng lúc ông H2 không để ý, L đã nhanh tay đổi lấy tấm gương bị rạn nứt từ trước úp lên hộp gỗ đựng bức tượng và đóng cửa xe ô tô lại rồi ra nói chuyện với ông H2 và P. Khoảng 15 phút sau L mở cửa xe ô tô và bảo ông H2 cùng vào lấy tấm gương úp trên hộp gỗ ra thì thấy mặt tấm gương bị rạn nứt hết nên ông H2 tin pho tượng có tính năng huỷ gương thật. Sau đó cùng nhau đến quán nước đầu cầu T uống nước nói chuyện và hỏi thăm địa chỉ. Tại đây, L và ông H2 thống nhất với nhau giá bán pho tượng là 15 tỷ đồng và ông H2 sẽ phải thanh toán trước 3,6 tỷ đồng (ba tỷ sáu trăm triệu đồng) và hẹn ông H2 sẽ bàn bạc lại với gia đình về việc mua bán pho tượng, khi nào được sẽ liên lạc với ông H2. Sau đó L lại nói với ông H2 là đang cần 50 triệu đồng để trả nợ cho P và muốn nhờ ông H2 giúp thì ông H2 đồng ý, ngay sau đó ông H2 đi ra cây ATM V1 thị trấn S, tỉnh Tuyên Quang rút 50 triệu đồng đưa cho L.

Sau khi nhận tiền, L nhìn thấy ông H2 có chiếc nanh hổ nên L xin ông H2 chiếc nanh hổ đó thì ông H2 đồng ý đưa chiếc nanh hổ cho L rồi chia tay và hẹn sẽ gặp nhau trao đổi sau. Sau khi chia tay ông H2, L lái xe đưa P ra đầu cầu T để Phan bắt xe khách về Phú Thọ, trên đường đi L đã đưa cho P 5.000.000 đồng như đã hứa, sau đó L lái xe đưa X về đến khu vực đường C - Lào Cai để X đón xe khách về V, Phú Thọ, còn L một mình đi Hà Nội chơi. Tối cùng ngày, L gọi điện

cho ông H2 nói dối để ông H2 cung cấp thông tin cá nhân và địa chỉ của ông H2 để gia đình L làm lễ chuyển giao bức tượng và ông H2 đã cung cấp thông tin cá nhân cho L theo yêu cầu. Ngày 16/01/2022, Nguyễn Tiến L một mình đến nơi tạm trú của ông Trần Đình H2 (trú tại: số A, đường L, thôn B, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội) chơi, qua nói chuyện L muốn ông H2 mua giúp mình một chiếc điện thoại để tiện liên lạc nên ông H2 đã đi mua cho L 01 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO hết 5.500.000 đồng rồi mua 01 sim có số thuê bao 0373.856.913 và nạp vào tài khoản 500.000 đồng đưa cho L để liên lạc riêng. Ngày 19/01/2022, L lại gọi điện cho ông H2 nói là gia đình nhà vợ đã họp xong và thống nhất sẽ làm lễ chuyển giao pho tượng cho ông H2 và hẹn ông H2 lên nhà vợ L tại N để làm lễ. Ngày 21/01/2022, ông Trần Đình H2 một mình đi lên thị trấn N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang để gặp L, tại đây ông H2 đã mua một số đồ vật đưa cho L mang về nhà mẹ vợ của L làm lễ theo yêu cầu, sau đó ông H2 đi về Hà Nội. Để tạo lòng tin với ông H2, ngày 30/01/2022, Nguyễn Tiến L một mình đến nhà của Trần Đình H2 tại thành phố N chơi và làm lễ kết nghĩa anh em với H2, sau đó L bảo H2 mua cho chị gái vợ của L 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, còn tiền mua điện thoại sẽ được trừ vào tiền mua bức tượng phật sau này và ông H2 nhất trí. Cùng ngày, ông H2 đã đến cửa hàng bán điện thoại của ông Trần Văn T3 (số 16, L, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định) mua 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu I Phone 13 Promax với giá 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đưa cho L và L hẹn sẽ giao bức tượng phật cho ông H2 trước ngày 15 tháng giêng (âm lịch).

Ngày 11/02/2022, Nguyễn Tiến L điều khiển xe Madaz lắp biển kiểm soát giả số 19A-256.39 đến thành phố V, tỉnh Phú Thọ đón Tàng Thị X rồi cùng nhau đi lên thị trấn N, tỉnh Tuyên Quang, sau đó L gọi điện thoại và bảo ông H2 lên thị trấn N, tỉnh Tuyên Quang để bàn bạc việc mua bán và chuyển giao bức tượng. Ngày 12/02/2022, ông Trần Đình H2 cùng lái xe của mình lên thị trấn N, tỉnh Tuyên Quang gặp L, đến nơi L đưa ông H2 đến một quán cà phê đối diện cây xăng tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Tuyên Quang rồi bảo ông H2 chờ, còn L về nhà đón vợ ra gặp ông H2, sau đó L đi về nhà nghỉ tại thị trấn N, tỉnh Tuyên Quang đón X đến quán cà phê gặp ông H2. Tại đây L nói với ông H2 phải chuẩn bị 1.500.000.000 đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng) để đưa cho gia đình bên vợ và mua cho Phan 01 (một) sợi dây truyền vàng 10 chỉ để đeo chiếc nanh hổ mà ông H2 đã cho thì ông H2 nhất trí, sau đó cùng nhau đi hai xe về thị trấn N, tỉnh Tuyên Quang nghỉ qua đêm và hẹn sáng hôm sau sẽ gặp nhau tại quán cà phê. Sáng ngày 13/02/2022, L lái xe ô tô lắp biển số giả 19A-256.39 đưa X từ nhà nghỉ tại thị trấn N đến quán cà phê tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Tuyên Quang với mục đích để nhận tiền đặt cọc mua bức tượng phật từ ông H2, trên đường đi L nói với X "Tý nữa nếu H2 đưa tiền và phải ký giấy tờ thì X sẽ ký tên Mạ Thị L4, còn L sẽ ký tên Nguyễn Văn T1" thì X đồng ý. Theo như thoả thuận, sáng ngày 13/02/2022, ông Trần Đình H2 đến hiệu vàng bạc Thanh Q tại Tổ D, thị trấn N, tỉnh Tuyên Quang mua 01 sợi dây truyền vàng 9999 trọng lượng 10 chỉ với giá 55.300.000 đồng (năm mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng) rồi đi đến quán cà phê tại thị trấn L,

huyện L, tỉnh Tuyên Quang để gặp L và X, đến nơi ông H2 đã đưa sợi dây truyền vàng cùng giấy biên nhận của cửa hàng vàng bạc cho L để L đưa về cho P, sau đó ông H2 trực tiếp viết giấy biên nhận số tiền 1.500.000.000 đồng (một tỷ năm trăm triệu đồng) rồi đưa cho L và X ký nhận, sau đó L ký và ghi họ tên là Nguyễn Văn T1, còn X ký và ghi họ tên là Mạ Thị L4, ký xong giấy biên nhận hai bên cùng nhau ra ô tô của ông H2 nhận số tiền 1.500.000.000 đồng (khi ký giấy biên nhận và nhận tiền ông H2 có nhờ lái xe của mình chụp ảnh). Sau khi nhận tiền, L nói ông H2 chờ để L về nhà lấy pho tượng phật ra rồi cùng nhau đưa tượng về nhà ông H2 tại Hà Nội. Nhưng L điều khiển xe ô tô cùng X đi thẳng về Hà Nội, trên đường đi L dừng xe rồi tháo biển số xe giả ra vứt xuống sông và tắt điện thoại đi động sau đó đưa X về thành phố V, tỉnh Phú Thọ còn L đi về Hà Nội chơi. Mấy ngày sau L đưa cho X 50.000.000 đồng và nói tiền này là lấy của ông Trần Đình H2.

Vụ thứ hai: Khoảng giữa năm 2022, Nguyễn Tiến L quen biết ông Nguyễn Ngọc K2 (sinh năm 1963; trú tại: số 45, ngõ 55/172, phường T, quận T, thành phố Hà Nội) là người sưu tầm, mua bán đồ cổ. Khi làm quen, Nguyễn Tiến L giới thiệu tên là Nguyễn Văn H1 hiện đang có một bức tượng phật cổ muốn bán, nếu K2 biết ai có nhu cầu mua thì giới thiệu cho, sau đó K2 đã giới thiệu ông Phạm Thành L5 (sinh năm 1978; trú tại; số 5, ngõ 53, phố B, phường B, quận L, thành phố Hà Nội) là người sưu tầm đồ cổ cho Nguyễn Tiến L để hai bên liên lạc trao đổi với nhau. Sau khi có số điện thoại của Phạm Thành L5, Nguyễn Tiến L đã gọi điện cho Phạm Thành L5 giới thiệu tên mình là Nguyễn Văn H1 (hiện đang làm việc tại S, tỉnh Lào Cai có vợ người ở B, tỉnh Cao Bằng). Sau đó Nguyễn Tiến L đăng nhập vào mạng Zalo tiếp tục đặt mua 01 (một) bộ biển xe ô tô giả BSK 24A-262.56 và 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H1 (sinh năm 1974; quê quán: N, B, Cao Bằng) đúng như họ tên và địa chỉ mà L đã giới thiệu với ông K2 và Phạm Thành L5 trước đó. Ngày 23/9/2022, Nguyễn Tiến L cùng Phan nhà ở tỉnh Phú Thọ (được L thuê đóng vai em vợ của L ở vụ thứ nhất) đến thị xã S, tỉnh Lào Cai rồi gọi điện cho ông Phạm Thành L5 lên thị xã S, tỉnh Lào Cai để trao đổi việc mua bán tượng phật có tính năng phóng xạ. Cùng ngày, ông Phạm Thành L5 đã cùng ông K2 đi lên thị xã S, tỉnh Lào Cai để gặp Nguyễn Tiến L tại một quán cà phê gần bến xe. Sau khi nói chuyện về việc mua bán tượng phật cổ có tính năng huỷ gương, Nguyễn Tiến L đã nói với ông Phạm Thành L5 là L5 sẽ đi hỏi người có bức tượng có tính năng huỷ gương rồi sẽ liên lạc với ông Phạm Thành L5, ông Phạm Thành L5 đồng ý và đưa cho Nguyễn Tiến L 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nói là tiền chi phí đi lại.

Khoảng 5, 6 ngày sau Nguyễn Tiến L đi xe ô tô hiệu Madaz lắp biển số giả 24A-262.56 mang theo tượng đồng và một số dụng cụ đã chuẩn bị từ trước đến thành phố V, tỉnh Phú Thọ rồi Nguyễn Tiến L gọi điện cho ông Phạm Thành L5 nói "Bây giờ người ta đồng ý rồi đấy, người ta cầm xuống V cho anh xem, nếu anh đồng ý thì làm việc", ông Phạm Thành L5 đồng ý và đi đến thành phố V gặp Nguyễn Tiến L để xem pho tượng và trao đổi việc mua bán, hai bên thống nhất 17 giờ cùng ngày gặp nhau tại Quảng trường, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Ngay sau đó Nguyễn Tiến L gọi điện thoại cho người tên P đến thành phố V, đến khoảng

16 giờ cùng ngày thì P đến gặp Nguyễn Tiến L và L có nói với P "05 giờ chiều nay có người hẹn đến mua đồ cổ, em cứ nói cái này là của nhà mình, người ta xem xong cho tiền thì mình cứ lấy và có mặt đúng giờ tại điểm hẹn tại Quảng trường", P đồng ý. Đúng hẹn, Nguyễn Tiến L một mình đi ô tô lắp biển số giả 24A-262.56 đến chỗ Phan đang chờ tại Quảng trường thành phố V, được một lúc thì ông Phạm Thành L5 đến. Khi gặp nhau, Nguyễn Tiến L giới thiệu "Đây là P, em vợ, P có bức tượng, anh xem có phải thứ anh cần mua không" rồi Nguyễn Tiến L lấy một chiếc hộp bằng gỗ, bên trong có một bức tượng phật hình nữ giới, được bọc bằng giấy than, rồi mở ra cho ông Phạm Thành L5 xem, ông Phạm Thành L5 nhìn bức tượng và nói "Được rồi", tiếp đó Nguyễn Tiến L nói "Anh cứ kiểm tra đi", ông Phạm Thành L5 trả lời "Để mai hãy kiểm tra, mai có người từ S ra", nghe vậy Nguyễn Tiến L nói "Tiện đây anh cứ kiểm tra, mất công người ta ra", ông Phạm Thành L5 lại nói "Kệ". Lúc này vì sợ bị phát hiện là tượng giả nên Nguyễn Tiến L liền nói với ông Phạm Thành L5 "Để em kiểm tra sơ qua cho anh thấy", thì ông Phạm Thành L5 đồng ý. Sau đó Nguyễn Tiến L bỏ bức tượng ra khỏi hộp gỗ và để vào một hộp nhựa rồi lấy tấm gương có kích thước 10cm x10cm còn nguyên vẹn cho ông Phạm Thành L5 xem, rồi Nguyễn Tiến L mở cửa sau xe ô tô ra khoảng 45 độ, sau đó cho hộp nhựa đựng bức tượng vào ghế sau bên phải rồi nhanh tay đổi tấm gương đã bị rạn nứt từ trước ở sau ghế phụ úp lên hộp nhựa có bức tượng và đóng cửa xe lại. Khoảng 15 phút sau Nguyễn Tiến L mở cửa xe rồi lấy tấm gương úp trên bức tương ra cho ông Phạm Thành L5 xem thì thấy miếng gương bị rạn nứt nên ông Phạm Thành L5 nói "Như thế này tốt rồi", sau đó ông Phạm Thành L5 lại nói "Mai người ở trong Sài gòn ra" rồi ông Phạm Thành L5 đưa cho Nguyễn Tiến L 10 triệu đồng, sau đó L đưa số tiền trên cho Phan rồi cùng nhau đi về. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, do lo sợ ông Phạm Thành L5 cho người từ S ra kiểm tra sẽ bị phát hiện bức tượng là giả nên Nguyễn Tiến L đã gọi điện cho ông Phạm Thành L5 và nói "ông già Phan gọi lại không cho bán nữa" nhằm mục đích tránh bị người của ông Phạm Thành L5 kiểm tra và hẹn sẽ về bàn bạc lại cùng gia đình rồi liên lạc lại sau. Khoảng 5 đến 6 ngày sau, ông Phạm Thành L5 gọi cho Nguyễn Tiến L và nói "L muốn mua bức tượng này, giá cả không phải lo" nên Nguyễn Tiến L đồng ý sẽ liên lạc lại sau. Ngày 05/10/2022, Nguyễn Tiến L điều khiển xe ô tô hiệu Madaz biển kiểm soát 93A-107.17 rồi cùng X đi lên thành phố C, tỉnh Cao Bằng, rồi L gọi điện thoại cho ông Phạm Thành L5 lên thành phố C để trao đổi việc mua bán bức tượng thì ông Phạm Thành L5 đồng ý, đồng thời Nguyễn Tiến L gọi điện cho Mai Xuân T4 (là người lái xe thuê cho Nguyễn Tiến L) điều khiển xe ô tô 97A.007.56 từ Thái Bình lên thành phố C, sau đó Nguyễn Tiến L cùng X đi thuê nhà nghỉ tại phường Đ, thành phố C nghỉ qua đêm. Sáng ngày 06/10/2022, ông Phạm Thành L5 cùng vợ và lái xe riêng đi từ Hà Nội lên thành phố C, sau đó thuê nhà nghỉ qua đêm rồi gọi điện cho L5 thì được Nguyễn Tiến L hẹn sáng mai gặp tại một quán giải khát gần Quảng trường thành phố C. Sáng 07/10/2022, Nguyễn Tiến L đổi xe ô tô với T4 rồi lắp biển số giả 24A-262.56 vào xe ô tô 97A-007.56 rồi cùng P đến điểm hẹn, tại đây Nguyễn Tiến L nói với ông Phạm Thành L5 "Đưa trước cho gia đình 5 tỷ đồng, trước mắt

phải chuẩn bị 500 triệu đồng trước, khi vào gia đình kiểm tra hàng thì đưa tiền cọc, khi nào bán xong bức tượng thì tính sau", nghe vậy ông Phạm Thành L5 đồng ý và đưa cho Nguyễn Tiến L 10 triệu đồng rồi cùng nhau đi về nhà nghỉ, sau đó Nguyễn Tiến L bảo P đi vào huyện B trước. Sáng ngày 08/10/2022, Nguyễn Tiến L gọi điện cho ông Phạm Thành L5 chuẩn bị tiền đặt cọc rồi đi vào thị trấn P, huyện B để nhận bức tượng, sau đó L5 bảo T4 lái xe 97A-007.56 đi vào B trước, rồi L5 điều khiển xe 93A-107.17 cùng X đi vào thị trấn P, huyện B. Trên đường đi, Nguyễn Tiến L lại gọi điện cho ông Phạm Thành L5 nói "Nếu anh có tiền thì chạy vào B gặp người nhà, còn không thì thôi, để lúc khác", thì ông Phạm Thành L5 nói "Để sắp sếp", sau đó ông Phạm Thành L5 cùng vợ đến hiệu vàng Minh H3 tại Tổ C, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng nhờ hiệu vàng rút 475.000.000 đồng tiền mặt, sau đó cho lái xe đưa hai vợ chồng vào thị trấn P, huyện B để gặp Nguyễn Tiến L. Khoảng 18 giờ 30 ngày 08/10/2022, Nguyễn Tiến L và X đến thị trấn P, huyện B rồi đến sân bóng đá nơi T4 đang chờ để đổi xe ô tô, sau đó Nguyễn Tiến L thay biển số giả 24A-262.56 vào xe ô tô biển số 97A-007.56 rồi đi đón Phan ở ngã ba Bệnh viện huyện B rồi bảo P lái xe ô tô đeo biển số giả 24A-262.56 đến quán C để gặp ông Phạm Thành L5 vì lúc này ông Phạm Thành L5 đang ăn cơm tại quán này, thấy Nguyễn Tiến L đến, ông Phạm Thành L5 ra gặp và Nguyễn Tiến L nói "Anh đưa tiền cho em để cầm về đưa cho gia đình rồi sẽ mang tượng đi", ông Phạm Thành L5 đồng ý và hai người cùng nhau đi ra xe của ông Phạm Thành L5 để lấy tiền đưa cho Nguyễn Tiến L 500 triệu đồng. Sau khi nhận đủ tiền từ ông Phạm Thành L5, Nguyễn Tiến L đi về xe của mình rồi cho số tiền trên vào ghế sau xe và bảo P lái xe đi, khi P lái xe đi đến gần ngã ba bệnh viện huyện B thì P xuống xe và nói Phan đi Mèo Vạc làm thuê và từ nay không đi theo Nguyễn Tiến L nữa, sau đó Nguyễn Tiến L tiếp tục lái xe đi khoảng 3km đến 4km theo hướng B đi Hà Giang thì mới dừng lại thay biển số thật 97A-007.56 vào xe nhằm tránh ông Phạm Thành L5 phát hiện rồi quay lại quán C xem ông Phạm Thành L5 còn ở đó không rồi mới đi đón X và đổi xe ô tô 93A-107.17 với T4, còn xe 97A-007.56 L5 đưa cho T4 lái rồi cùng nhau đi về thành phố T theo đường đi B, Hà Giang. Sáng hôm sau, Nguyễn Tiến L cho Mai Xuân T4 lái xe 97A-007.56 đi về Thái Bình, còn L điều khiển xe 93A-107.17 đưa X về ngã ba K, huyện S, thành phố Hà Nội để X bắt xe khách về Lai Châu, sau đó Nguyễn Tiến L một mình đi về Hà Nội chơi, ngày hôm sau Nguyễn Tiến L mới đi về bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu. Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến L khai số tiền chiếm đoạt được của ông Trần Đình H2 và ông Phạm Thành L5, ngoài số tiền đã đưa cho P và X ra thì Nguyễn Tiến L đã chi tiêu phục vụ nhu cầu bản thân và đem đi đánh bạc tại nhiều địa phương khác nhau và bị thua hết. Đến ngày 26/10/2022, khi Nguyễn Tiến L cùng mọi người đang ở nhà của Tàng Thị X ở Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an C tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Tiến L, đồng thời tiến hành khám xét người, phương tiện và chỗ ở của Nguyễn Tiến L.

Kết quả khám xét khẩn cấp người, phương tiện và chỗ ở của Nguyễn Tiến L và Tàng Thị X, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành

thu và tạm giữ đồ vật tài liệu có liên quan gồm: 01 tượng hình phật màu đen bọc trong giấy than; 01 hộp kim loại màu sơn xanh bên trong có 01 tượng hình phật màu vàng đồng kích thước 9,5cmx05cmx05cm; 01 tượng kim loại màu vàng hình con dê, kích thước 7,5cmx5,5cm, 10,5cm; 02 (hai) tấm kính hình vuông, kích thước 10cmx10cm, mặt kính đã bị biến dạng; 05 (năm) tấm kính hình vuông, kích thước 10cmx10cm còn nguyên vẹn; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 052129086 mang tên Nguyễn Văn T1, sinh năm 1974, nơi ĐKKTT: Loóng Sập, M, Sơn La; 01 (một) căn cước công dân số 00407400056 mang tên Nguyễn Văn H1, sinh ngày 06/9/1974, quê quán: N, Bảo L6, Cao Bằng; 01 (một) tượng hình phật màu đen kích thước 06cmx06cmx11cm; 02 (hai) biển số xe ô tố số 24A-262.56; 01 (môt) thẻ ATM mang tên Nguyễn Tiến L; 01 (một) thẻ ATM mang tên Nguyễn Tiến L7; 07 (bảy) điện thoại di động các loại và nhiều giấy tờ, đồ vật khác có liên quan đến vụ án. Ngày 18/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ban hành Công văn số 1667 gửi Ngân hàng A chi nhánh tỉnh Lai Châu hạn chế giao dịch số tiền 52.291.601 đồng có trong tài khoản số 7807333123999 của Nguyễn Tiến L. Ngoài ra, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn tạm giữ của Tàng Thị X một số đồ vật, tài sản gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng có số IMEL 357299094718621 và 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Ngày 28/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã lập biên bản kiểm tra điện thoại của Nguyễn Tiến L. Kết quả qua kiểm tra đã phát hiện trong nhật ký tin nhắn, nhật ký cuộc gọi và dữ liệu Z có nhiều tin nhắn, hình ảnh có liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Tiến L.

Ngày 06/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 155 gửi Viện khoa học Hình sự Bộ Công an yêu cầu giám định đối với 02 (hai) bức tượng màu đen thu giữ của Nguyễn Tiến L. Tại Kết luận giám định số 8472 ngày 16/12/2022 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an, kết luận:

- 01 bức tượng hình phật có khuôn mặt nam giới gửi giám định có khối lượng là 869,1gam, gồm các phần: Phần lõi bên trong là kim loại chì (hàm lượng chì 99,09%); Phần kim loại bọc bên ngoài là hợp kim của đồng, kẽm (hàm lượng đồng 66,85%; kẽm 33,68%). Bức tượng có màu đen do được phủ lớp sơn gốc alkyd.

- 01 bức tượng hình phật có khuôn mặt nữ giới gửi giám định có khối lượng là 952,0gam gồm các phần: Phần lõi bên trong là kim loại chì (hàm lượng chì 99,33%); Phần kim loại bọc bên ngoài là hợp kim của đồng, kẽm (hàm lượng đồng 66,33%); Kẽm 33,68%). Bức tượng có màu đen do được phủ lớp sơn gốc alkyd.

- 02 bức tượng gửi giám định đều không có phóng xạ.

Ngày 16/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 14 gửi Phòng K3 Công an tỉnh Cao Bằng yêu cầu giám định đối với giấy chứng minh nhân dân và căn cước công dân thu

giữ khi khám xét người và chỗ ở của Nguyễn Tiến L. Tại Kết luận giám định số 145 ngày 16/3/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh Cao Bằng kết luận:

(1) "Giấy chứng minh nhân dân" cần giám định (Ký hiệu A1) là giấy chứng minh nhân dân giả.

(2) "Căn cước công dân" cần giám định (Ký hiệu A2) là căn cước công dân giả.

Ngày 07/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 22 gửi Viện khoa học Hình sự Bộ Công an yêu cầu giám định Biển kiểm soát xe ôtô số 24A-262.56. Tại Kết luận giám định số 1748 ngày 23/3/2023 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận: *Biển số xe ô tô 24A-262.56 (Biển dài và biển ngắn) gửi giám định có đặc điểm của dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu khác với đặc điểm của dấu vết hằn dập Cảnh sát hiệu ở biển số xe ô tô thật được lưu tại Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an.*

Tại Cáo trạng số 50/CTr-VKSCB-P2 ngày 02/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến L về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 và tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Tàng Thị X về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2024/HS-ST ngày 12/01/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"; Bị cáo Tàng Thị X phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L 16 (Mười sáu) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L 03 (Ba) năm tù về tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"; Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến L, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội là 19 (Mười chín năm) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/10/2022.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tàng Thị X; xử phạt bị cáo Tàng Thị X 13 (Mười ba) năm tù; Thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/12/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/01/2024, bị cáo Tàng Thị X kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 23/01/2024, bị cáo Nguyễn Tiến L kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Các bị cáo Nguyễn Tiến L, Tàng Thị X vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Nguyễn Tiến L và người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của UBND xã L. Sau khi xét sơ thẩm bị cáo đã tác động cho gia đình khắc phục hậu quả một phần cho người bị hại ông Phạm Thành L5 số tiền 120.000.000, ông Trần Đình H2 số tiền 200.000.000 đồng và ông L5, ông H2 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tiến L.

Bị cáo Tàng Thị X và người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Bị cáo có ông ngoại là Phan Văn P1 có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và được Nhà nước tặng thưởng Huy chương hạnh nhất; có bố để là ông Tàng Văn K1 được Bộ tư lệnh quân khu 2 cấp Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo có quan điểm:

Kháng cáo của các bị cáo phù hợp theo quy định nên cần được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm; về chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đều đúng quy định tố tụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Tiến L, Tàng Thị X đều thành khẩn khai báo. Bị cáo X đã khắc phục hậu quả xong, bị cáo có ông ngoại có công với cách mạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo X. Bị cáo L xuất trình tài liệu thể hiện đã bồi thường cho ông H2 200.000.000 đồng, ông L 120.000.000 đồng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo L.

Do vậy, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tiến L, Tàng Thị X, đề nghị Hội đồng chấp nhận kháng cáo của các bị cáo L, X; sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo L từ 06 đến 09 tháng tù; giảm cho bị cáo X từ 01 đến 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tiến L, Tàng Thị X trong hạn luật định, được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2] Về hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay; lời khai của các bị hại và các chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập phản ánh trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Do bản thân không có nghề nghiệp ổn định và cần tiền tiêu sài phục vụ nhu cầu bản thân, sau khi nghe dư luận có nhiều người muốn mua tượng phật cổ có tính năng đặc biệt với giá tiền rất cao nên Nguyễn Tiến L đã nảy sinh ý định đi mua tượng đồng về rồi tung tin, quảng cáo và đưa ra các thông tin gian dối không đúng sự thật để lừa đảo chiếm đoạt tiền đặt cọc của những người có ý định mua tượng phật cổ. Để thực hiện hành vi phạm tội, khoảng tháng 9/2021, Nguyễn Tiến L đã đến thị trấn L, huyện Ý, tỉnh Nam Định mua 02 pho tượng đồng với giá 600.000 đồng một pho tượng, rồi đem về sơn thành màu đen, sau đó Nguyễn Tiến L tung tin trên mạng xã hội Zalo quảng cáo mình tên là Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn H1 có pho tượng cổ có tính năng huỷ gương (làm rạn nứt gương) bán, nếu ai có nhu cầu mua thì liên hệ với L. Tiếp sau đó, Nguyễn Tiến L đã đăng nhập vào mạng Zalo đặt mua 02 (hai) bộ biển số xe ô tô giả BKS 19A-256.39 và 24A-262.56, 01 giấy chứng minh nhân dân giả mang tên Nguyễn Văn T1 (sinh năm 1974, đăng ký thường trú: L, M, Sơn La) và 01 căn cước công dân giả mang tên Nguyễn Văn H1 (sinh năm 1974, thường trú: N, B, Cao Bằng) để sử dụng khi đi gặp những người bị hại, sau đó Nguyễn Tiến L đến các cửa hàng mua bán nhôm kính mua tổng cộng 07 tấm gương một mặt màu xanh kích thước mỗi tấm 10cmx10cm rồi dùng đèn khò hơ nóng mặt gương của 02 tấm gương sau đó, dội nước lạnh lên làm mặt gương bị rạn nứt nhằm mục đích làm cho người khác tin các bức tượng có tính năng phóng xạ, huỷ gương rồi chỉ đạo, phân công Tàng Thị X thay đổi họ tên và đóng giả là vợ và phân công người tên Phan đóng giả là em vợ của mình và cũng là người trực tiếp quản lý pho tượng cổ trong cả quá trình thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Nguyễn Tiến L và Tàng Thị X đã lừa đảo chiếm đoạt của ông Trần Đình H2 tổng số tiền 1.691.300.000 đồng (Một tỷ sáu trăm chín mươi một triệu ba trăm nghìn đồng).

Nguyễn Tiến L cùng đồng bọn đã thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt của ông Phạm Thành L5 tổng số tiền 530.000.000 đồng (Năm trăm ba mươi triệu đồng). Tổng số tiền Nguyễn Tiến L đã chiếm đoạt của những người bị hại trong vụ án này là 2.221.300.000 đồng.

Do có hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Tiến L và Tàng Thị X về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại điểm a khoản 4

Điều 174 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, Nguyễn Tiến L còn bị xét xử về tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo L, X xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

Đây là vụ án hình sự có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, đối tượng Nguyễn Tiến L giữ vai trò là chủ mưu, cầm đầu và trực tiếp thực hiện kế hoạch lừa đảo do bản thân vạch ra từ trước nhằm chiếm đoạt tài sản để tiêu sài cá nhân.Về phía bị cáo Tàng Thị X, trong vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Trần Đình H2, khi nghe L dặn X giả làm vợ của L với cái tên Mạ Thị L4 và gọi L bằng cái tên giả là T1; bên cạnh đó, L còn cho X biết lý do bảo X làm theo lời dặn của L là vì bức tượng phật mà L đem ra giao dịch, bán cho ông Trần Đình H2 "có vấn đề" và bảo X nhận bức tượng trên là của gia đình nhà X, thì X đã hiểu rằng L có hành vi lừa gạt khi tiến hành bán bức tượng cho ông H2, nhưng X vẫn đồng ý làm theo. X nhận thức rõ hành vi của Nguyễn Tiến L và của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện cùng L. Do đó, hành vi của Tàng Thị X đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" với vai trò là người giúp sức.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo bị cáo; nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Tiến L tuy không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu; phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Riêng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho cả hai bị cáo X, L là "Phạm tội có tổ chức" là chưa đúng pháp luật. Bởi lẽ, các bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Trần Đình H2, khi nghe L dặn X giả làm vợ của L, với cái tên Mạ Thị L4 và gọi L bằng cái tên giả là T1; bên cạnh đó, L còn cho X biết lý do bảo X làm theo lời dặn của L là vì bức tượng phật mà L đem ra giao dịch, bán cho ông Trần Đình H2 "có vấn đề" và bảo X nhận bức tượng trên là của gia đình nhà X. Như vậy, các bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo X tham gia với vai trò là người giúp sức cùng tham gia vào việc thực hiện tội phạm. Do đó, các bị cáo L, X không phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội có tổ chức" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả 2 bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, do vậy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Tàng Thị X có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; đã tự nguyện dùng toàn bộ số tiền đang bị tạm giữ để khắc hậu quả cho bản thân và khắc phục một phần giúp bị cáo L. Do đó, bị cáo X được áp dụng tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo L và người bào chữa cho bị cáo trình bày bị cáo có xác nhận của UBND xã L về hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi xét sơ thẩm bị cáo đã tác động cho gia đình khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại ông Phạm Thành L5 số tiền 120.000.000 đồng, ông Trần Đình H2 số tiền 200.000.000 đồng và được ông L5, ông H2 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo X và người bào chữa cho bị cáo trình bày bị cáo có ông ngoại là Phan Văn P1 có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huy chương hạnh nhất, có bố để là ông Tàng Văn K1 được Bộ tư lệnh quân khu 2 cấp Giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến.

Do đó, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vai trò của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Tiến L đã trả ông Trần Đình H2 số tiền 200.000.000 đồng; ông Phạm Thành L5 120.000.000 đồng mà bị cáo đã chiếm hưởng từ việc gian dối.

[4] Ý kiến của các luật sư bào chữa cho các bị cáo và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Tiến L, Tàng Thị X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tiến L, Tàng Thị X;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2024/HS-ST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến L phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"; Bị cáo Tàng Thị X phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức";

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tiến L, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội là 17 (Mười bảy năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/10/2022.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Tàng Thị X 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/12/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Tiến L trả cho ông Trần Đình H2 số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng); ông Phạm Thành L5 số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng) tại giai đoạn xét xử phúc thẩm.

[3]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Tiến L, Tàng Thị X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Cao Bằng;*
- *VKSND tỉnh Cao Bằng;*
- *Công an tỉnh Cao Bằng;*
- *Cục THADS tỉnh Cao Bằng;*
- *TTG - Công an tỉnh Cao Bằng;*
- *Các bị cáo (qua TTG);*
- *Lưu HS, PHCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Việt Hà